TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04 – 9 – 2024
"V/v không công nhận vợ chồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh Bền
Bà Đoàn Thị Bẩy

Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 364/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Mỹ Th. Sinh năm 1973. Địa chỉ cư trú: Ấp D, Xã V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Bị đơn: Ông Vương Quốc V. Sinh năm 1971. Địa chỉ cư trú: Ấp D, Xã V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bà Lê Mỹ Th trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Bà với ông Vương Quốc V sống chung như vợ chồng vào năm 1992, có tổ chức cưới gả theo phong tục tập quán nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, về tài chính gia đình thì ông V thường xuyên đi nhậu, không lo làm ăn để phụ giúp kinh tế gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên cự cãi. Bà và ông V cũng đã ly thân nhau từ năm 2010 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Vương Quốc V.

Về con chung: Có hai con chung tên Vương Th Tuyền, sinh năm 1994 (đã chết) và Vương Quốc Vẹn, sinh năm 1996. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn là ông Vương Quốc V: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông biết tham gia tố tụng tại vụ án nhưng ông V đều vắng mặt và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của ông đối với yêu cầu của bà Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Vương Quốc V đến để tham gia các phiên xét xử nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Mỹ Th xác định bà và ông Vương Quốc V tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, có tổ chức cưới gả theo phong tục tập quán, tuy có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định nhưng ông, bà không đăng ký kết hôn do đó không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Vậy nên mặc dù bà Th xác định giữa ông, bà có nhiều mâu thuẫn và yêu cầu ly hôn nhưng vì hôn nhân của ông, bà đã vi phạm về mặt hình thức là không đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên căn cứ theo quy định tại Điều 14 va 53 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ giữa bà Lê Mỹ Th với ông Vương Quốc V là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Lê Mỹ Th xác định có hai con chung tên Vương Th Tuyền, sinh năm 1994 (đã chết) và Vương Quốc Vẹn, sinh năm 1996, hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình, bà Th phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 8, 9, 14, 15, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Không công nhận bà Lê Mỹ Th và ông Vương Quốc V là vợ chồng.

2/ Về con chung: Bà Lê Mỹ Th xác định có hai con chung tên Vương Th Tuyền, sinh năm 1994 (đã chết) và Vương Quốc Vẹn, sinh năm 1996, hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Mỹ Th phải chịu 300.000đồng. Ngày 18/6/2024 bà Th đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng theo lai thu số 0008861 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu nộp Ngân sách nhà nước toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thùy Nhiêu